THỊ TRƯỜNG CANADA

Bùi Tuấn Hoàn, Vụ thị trường Châu Âu – Châu Mỹ, MOIT

NỘI DUNG TRÌNH BÀY

PHẦN I

GiỚI THIỆU CHUNG

PHẦN II

KINH TẾ THƯƠNG MẠI VIỆT NAM - CANADA

PHẦN III

LƯU Ý VÀ KHUYẾN NGHỊ KHI KINH DOANH VỚI CANADA

PHẦN I

GIỚI THIỆU CHUNG

Chỉ số

- Dân số 35.881.659 (năm 2018)
- Canada 32,3%, gốc Anh 18,3%, Scotland 13,9%, Pháp 13,6%, Đức 9,6%, Trung Quốc 5,1%...
- GDP 1,774 nghìn tỷ đô la;
- GDP - tốc độ tăng trưởng thực tế 3%
- GDP bình quân đầu người: $ 48,400;
- Tỷ lệ lạm phát: 1,6%;
- Tỷ lệ thất nghiệp: 6,3%.

Kim ngạch XNK

- **Năm 2018, tổng kim ngạch XNK Canada đạt 3,9 tỷ USD, xuất khẩu 3 tỷ USD, nhập khẩu 858 triệu USD;**
- **Đối tác thương mại chính:**

- Xuất khẩu: Hoa Kỳ (76%), Trung Quốc (4,3%), Anh (3,2%), Nhật Bản (2,2%) Mehico (1,4%), Hàn Quốc (1,0%)

- Nhập khẩu: Hoa Kỳ (51,3%), Trung Quốc (12,6%), Mehico (6,3%), Đức (3,2%), Nhật bản (3,1%), Hàn Quốc (1,6%)

www.themegallery.com

KIM NGẠCH XUẤT NHẬP KHẨU CỦA VIỆT NAM VỚI 10 NƯỚC CPTPP (SỐ LIỆU NĂM 2018)

Nguồn: Chinhphu.vn, Tổng cục thống kê

XNK giữa Việt Nam và Canada 2013 - 2018

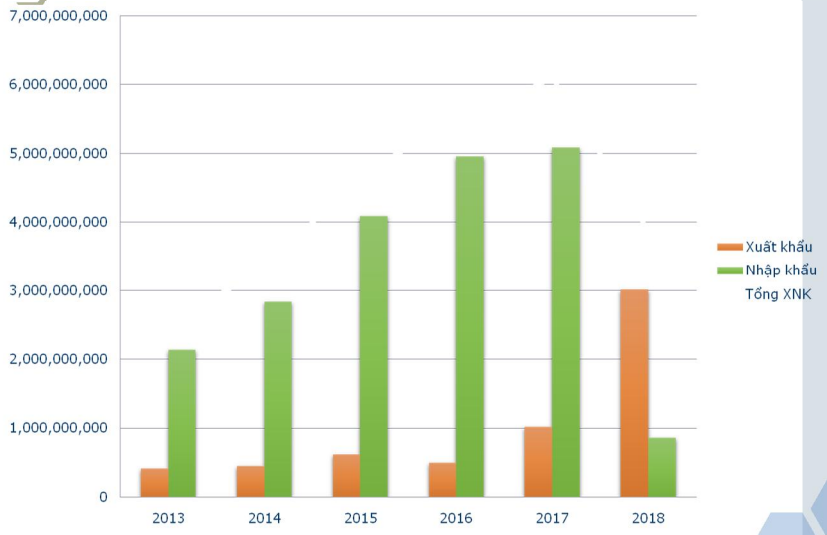

www.themegallery.com

Kim ngạch XK 2010-2018

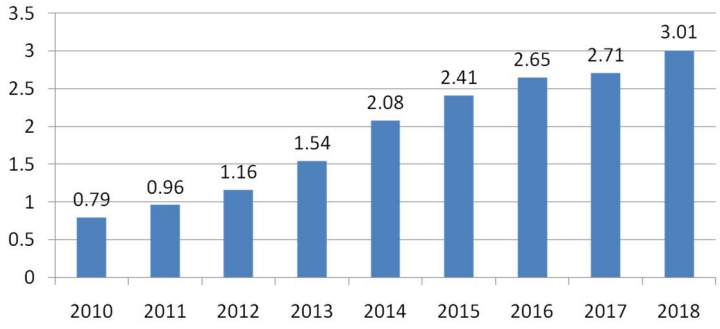

Mặt hàng xuất khẩu 2018

CANADA			**270.541.706**		**3.014.385.705**
Hàng thủy sản	USD		22.395.276		240.581.740
Hàng rau quả	USD		2.175.004		22.476.250
Hạt điều	Tấn	631	5.460.071	11.055	107.919.892
Cà phê	Tấn	631	1.087.417	5.458	10.610.283
Hạt tiêu	Tấn	179	648.327	2.740	10.109.138
Bánh kẹo và các sản phẩm từ ngũ cốc	USD		874.066		10.133.477
Chất dẻo nguyên liệu	Tấn	315	380.830	2.583	4.670.485
Sản phẩm từ chất dẻo	USD		3.831.481		44.105.974
Cao su	Tấn	864	1.149.394	6.053	8.741.692
Túi xách, ví,vali, mũ, ô, dù	USD		7.481.825		69.573.162
Sản phẩm mây, tre, cói và thảm	USD		816.623		6.863.336
Gỗ và sản phẩm gỗ	USD		17.416.734		166.203.025
Hàng dệt, may	USD		70.042.359		665.892.201
Vải mành, vải kỹ thuật khác	USD		1.244.715		23.957.921
Giày dép các loại	USD		32.347.816		330.253.193
Sản phẩm gốm, sứ	USD		736.828		3.876.834
Thủy tinh và các sản phẩm từ thủy tinh	USD		464.163		5.723.204
Sản phẩm từ sắt thép	USD		3.645.090		59.083.143
Kim loại thường khác và sản phẩm	USD		4.641.085		44.101.517
Máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện	USD		12.124.829		226.507.838
Máy ảnh, máy quay phim và linh kiện	USD		84.231		3.903.809
Máy móc, thiết bị, dụng cụ phụ tùng khác	USD		15.320.278		99.229.050
Phương tiện vận tải và phụ tùng	USD		16.374.971		191.350.812

Mặt hàng nhập khẩu 2018

CANADA			**67.079.688**		**858.907.275**
Hàng thủy sản	USD		1.478.020		42.472.082
Lúa mì	Tấn	8.093	2.260.494	319.731	87.591.866
Đậu tương	Tấn	5.979	2.836.967	126.722	60.439.327
Thức ăn gia súc và nguyên liệu	USD		1.563.316		20.402.001
Quặng và khoáng sản khác	Tấn	38	37.432	415	437.771
Sản phẩm hóa chất	USD		1.079.293		9.555.918
Dược phẩm	USD		808.124		11.318.006
Phân bón các loại	Tấn	50.639	16.150.386	220.802	66.296.173
Chất dẻo nguyên liệu	Tấn	957	1.090.486	10.133	12.753.157
Sản phẩm từ chất dẻo	USD		86.875		1.660.843
Cao su	Tấn	37	166.409	537	1.790.161
Gỗ và sản phẩm gỗ	USD		2.619.385		27.075.659
Nguyên phụ liệu dệt, may, da, giầy	USD		231.477		25.248.631
Đá quý, kim loại quý và sản phẩm	USD		606.306		17.356.685
Phế liệu sắt thép	Tấn	5.216	1.910.503	62.143	22.151.106
Sắt thép các loại	Tấn	133	81.113	1.615	1.130.321
Sản phẩm từ sắt thép	USD		201.803		2.334.111
Kim loại thường khác	Tấn	41	608.004	1.692	9.176.336
Máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện	USD		1.134.977		9.050.651
Máy móc, thiết bị, dụng cụ, phụ tùng khác	USD		3.375.656		55.093.302
Ô tô nguyên chiếc các loại	Chiếc	2	95.000	23	1.132.133

www.themegallery.com

Hàng xuất khẩu

- **Hàng nông sản**
- **Người tiêu dùng Canada đa dạng về chủng tộc và văn hóa, trong đó người Canada gốc châu Á tăng nhanh trong những năm gần đây. Đi cùng xu hướng này thì nhu cầu về thực phẩm châu Á cũng gia tăng và 250.000 người gốc Việt Nam là thị trường hấp dẫn đối với ngành thực phẩm Việt Nam, đặc biệt đối thực phẩm chế biến như bún, miến, phở, bánh đa nem, các loại bột làm bánh .... Canada có chính sách khá mở về hàng nông sản nhiệt đới (thuế nhập khẩu 0%, không nhiều hàng rào kỹ thuật) nên là cơ hội cho hoa quả tươi xuất khẩu của Việt Nam nếu khắc phục được hạn chế do bảo quản và vận chuyển xa.**

www.themegallery.com

Hàng xuất khẩu

- **Thủy sản**

Tôm đông lạnh và cá basa là hai mặt hàng truyền thống, có chỗ đứng khá vững trên thị trường Canada. Doanh nghiệp Việt Nam có thể khai thác hơn nữa đối với thủy sản chế biến và một số mặt hàng chất lượng cao như cá ngừ, mực, bạch tuộc

www.themegallery.com

Hàng xuất khẩu

- **Dệt may**

Hiện dệt may xuất khẩu sang Canada mới chiếm khoảng 7% tổng nhập khẩu của Canada (khoảng 10 tỷ USD). Khi Hiệp định CPTPP được thông qua và có hiệu lực trong thời gian tới, thuế nhập khẩu vào Canada sẽ giảm từ 17%-18% xuống còn 0% ngay khi Hiệp định có hiệu lực (khoảng 50% mặt hàng xuất khẩu) hoặc sau 3 năm nếu đáp ứng được quy tắc xuất xứ từ sợi trở đi. Mức chênh lệch thuế nhập khẩu sẽ là động lực thúc đẩy dệt may xuất khẩu sang thị trường Canada.

www.themegallery.com

Hàng xuất khẩu

- **Đồ gỗ nội thất**

Việt Nam đang có lợi thế về giá và chất lượng đồ gỗ nội thất, hiện mới chiếm gần 4% thị phần nhập khẩu của Canada.

Ngành gỗ Canada và Việt Nam có cơ hội hợp tác hai bên cùng có lợi khi doanh nghiệp Việt Nam có thể mua gỗ nguyên liệu của Canada và xuất khẩu sản phẩm hoàn chỉnh ra nước ngoài.

www.themegallery.com

Hợp tác về công nghệ

- **Canada được coi là một trong những nước hàng đầu về khoa học, sáng tạo và trí tuệ nhân tạo.**

www.themegallery.com

Công nghiệp sạch và năng lượng tái tạo

- **Canada cũng là một trong những nước hàng đầu về sản xuất năng lượng tái tạo với công nghệ mới, tiết kiệm chi tiết, thân thiện môi trường**

www.themegallery.com

Đầu tư Canada vào Việt Nam

- **2018, Canada có 167 dự án với tổng vốn đăng ký khoảng 5,1 tỷ USD, đứng thứ 14 trong tổng số 126 quốc gia và vùng lãnh thổ.**

www.themegallery.com

Các thỏa thuận song phương

- **Hiệp định về hợp tác phát triển giữa Chính phủ Canada và Chính phủ nước CHXHCN Việt Nam, ký ngày 21/6/1994**
- **Hiệp định về Thương mại và mậu dịch giữa Chính phủ Canada và Chính phủ nước CHXHCN Việt Nam, ký ngày 13/11/1995**
- **Hiệp định về tránh đánh thuế hai lần và ngăn ngừa việc trốn thuế đối với các loại thuế thu nhập giữa Chính phủ Canada và Chính phủ nước CHXHCN Việt Nam, ký ngày 14/11/1997**
- **Hiệp định giữa Chính phủ nước CHXHCN Việt Nam và Chính phủ nước Canada về vận tải hàng không, ký tại Montreal ngày 28 tháng 9 năm 2004, có hiệu lực kể từ ngày 04 tháng 7 năm 2011**
- **Tuyên bố chung giữa Việt Nam và Canada về việc thiết lập quan hệ đối tác toàn diện, ngày 8/11/2017**

www.themegallery.com

3. Lưu ý tiếp cận/thâm nhập

Các quy định về xuất nhập khẩu

Danh mục hàng hóa quản lý nhập khẩu: http://www.international.gc.ca/controls-controles/about-a_propos/impor/importing-importation.aspx?lang=eng

www.themegallery.com

- **Danh mục hàng hóa cấm nhập khẩu:**
- **https://www.cbsa-asfc.gc.ca/publications/dm-md/d9-eng.html**
- **Trang tin sau hướng dẫn xác định thủ tục nhập khẩu, thủ tục xuất khẩu theo quy định của Canada.**

- Hướng dẫn nhập khẩu hàng hóa thương mại vào Canada: https://www.cbsa-asfc.gc.ca/import/guide-eng.html

- Hướng dẫn xuất khẩu hàng hóa từ Canada: https://www.cbsa-asfc.gc.ca/export/guide-eng.html

- Hướng dẫn xác định thủ tục nhập khẩu đối với mặt hàng thực phẩm thuộc quản lý của CFIA - Hệ thống AIRS (Automatic Import Reference System): http://www.inspection.gc.ca/plants/imports/airs/eng/

www.themegallery.com

Cơ quan Chính phủ Canada

Các cơ quan Chính phủ	Trách nhiệm quản lý
Cục kiểm tra thực phẩm (CFIA) http://www.inspection.gc.ca/	Các sản phẩm thực phẩm, động thực vật, rác thải, máy móc đã qua sử dụng
Cục Di sản Canada http://canada.pch.gc.ca/	Các sản phẩm văn hóa
Cục Quản lý cạnh tranh http://www.competitionbureau.gc.ca	Dán nhãn các sản phẩm tiêu dùng không phải thực phẩm như: quần áo, đồ dùng, v.v…
Bộ Môi trường và Biến đổi khí hậu https://www.canada.ca/en/environment-climate-change.html	Các loại động thực vật bị đe dọa tuyệt chủng, buôn bán động thực vật hoang dã, các chất thải nguy hại
Bộ Thủy sản http://www.dfo-mpo.gc.ca	Các loài thủy sản đánh bắt bất hợp pháp và không được kiểm soát
Bộ các vấn đề toàn cầu http://www.international.gc.ca/	Các sản phẩm nông nghiệp, vũ khí, các loại hàng hóa cấm buôn bán thương mại
Bộ Y tế http://www.hc-sc.gc.ca/	Các loại thuốc, dược phẩm, thiết bị y tế, thuốc trừ sâu, thiết bị phát bức xạ, chất động, vitamin.
Bộ Phát triển kinh tế, khoa học và đổi mới http://www.ic.gc.ca/eic/site/icgc.nsf/eng/home	Các thiết bị điện tử, viễn thông
Bộ Giao thông http://www.tc.gc.ca	Các trang thiết bị vận tải, lốp xe

www.themegallery.com

Thuế nhập khẩu

- **Hàng hóa nhập khẩu vào Canada chịu thuế nhập khẩu. Thuế suất cụ thể được xác định trên cơ sở mã HS, xuất xứ hàng hóa, thỏa thuận Canada với nước xuất khẩu. Các loại thuế nhập khẩu chính: (i) thuế suất tối huệ quốc - MFN, (ii) Thuế suất ưu đãi chung - GPT (dành cho các nước đang và kém phát triển); (iii) Thuế suất theo cam kết trong các FTA (song phương hoặc đa phương).**
- **Danh mục hàng hóa và các loại thuế suất được đăng tại: https://www.cbsa-asfc.gc.ca/trade-commerce/tariff-tarif/2018/01-99/01-99-t2018-eng.pdf**

www.themegallery.com

Lưu ý: Chính sách thuế

- **Quy tắc xuất xứ: Hàng hóa muốn hưởng thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi phải tuân thủ quy tắc xuất xứ theo quy định của Canada (đối với thuế suất GPT dành cho các nước đang và kém phát triển) và các hiệp định thương mại tự do mà Canada là thành viên (đối với thuế suất ưu đãi theo các FTA).**

www.themegallery.com

Lưu ý: Chính sách thuế

- **Canada áp dụng hạn ngạch thuế quan (TRQ) đối với một số mặt hàng nông sản như sữa, trứng, thịt gà. Trong hạn ngạch áp dụng thuế suất thấp, ngoài hạn ngạch áp dụng mức thuế cao.**

http://www.international.gc.ca/controls-controles/prod/agri/tarif.aspx?lang=eng

- **Trong một số trường hợp Canada áp dụng thuế thời vụ đối với hoa quả và rau tươi.**

www.themegallery.com

Quy định về bao bì, nhãn mác

- **Việc ghi thông tin trên nhãn hàng hóa được bán trên thị trường Canada phải tuân thủ các quy định liên quan trong Luật Đóng gói và dán nhãn các sản phẩm tiêu dùng, Luật Cạnh tranh, Luật gắn nhãn các sản phẩm may mặc, Luật Thực phẩm và Dược phẩm.**

www.themegallery.com

Quy định về bao bì, nhãn mác

- **Cục Quản lý Cạnh tranh Canada (The Competition Bureau) quản lý việc ghi nhãn mác đối với các sản phẩm tiêu dùng không phải là thực phẩm tại Canada. Cơ quan này ban hành các quy định và hướng dẫn ghi nhãn hàng hóa cho các sản phẩm này. Hướng dẫn cụ thể tại: http://www.competitionbureau.gc.ca/eic/site/cb-bc.nsf/eng/01248.html**
- **Cục Kiểm tra thực phẩm của Canada (Canadian Food Inspection Agency – CFIA) quản lý việc ghi nhãn mác đối với sản phẩm thực phẩm, dược phẩm. Hướng dẫn ghi nhãn mác đối với hàng hóa thực phẩm, được phẩm: http://inspection.gc.ca/food/labelling/food-labelling-for-industry/eng/1383607266489/1383607344939**

www.themegallery.com

Quy định về an toàn thực phẩm, kiểm dịch

- **Các sản phẩm thực phẩm bán tại Canada phải đáp ứng được các yêu cầu quy định tại Luật An toàn thực phẩm của Canada. CFIA sẽ chịu trách nhiệm thi hành luật này và cơ quan này sẽ tiến hành các biện pháp kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định trong luật của các nhà sản xuất, cung cấp các sản phẩm thực phẩm bán tại thị trường Canada.**
- **Luật An toàn Thực phẩm với của Canada (Safe Food for Canadians Regulations) sẽ có hiệu lực từ 15 tháng 1 năm 2019, trong đó quy định chi tiết các loại giấy phép, truy xuất nguồn gốc thực phẩm, báo cáo phòng ngừa về an toàn thực phẩm. http://www.inspection.gc.ca/food/sfcr/eng/1512149177555/1512149203296**

www.themegallery.com

Quyền sở hữu trí tuệ

- **Quyền sở hữu trí tuệ sẽ được Cục Sở hữu trí tuệ của Canada (CIPO)bảo vệ. Cục sẽ đảm bảo quyền lợi cho những người chủ sở hữu những sản phẩm sáng tạo ban đầu của họ như: những thiết kế, những tác phẩm văn học, nghệ thuật, hình ảnh, thương hiệu v.v... http://www.ic.gc.ca/eic/site/cipointernet-internetopic.nsf/eng/Home)**

www.themegallery.com

Tập quán kinh doanh

- Hàng hóa nhập khẩu vào Canada có thể theo 2 kênh: (i) trực tiếp từ người XK đến người NK, người bán buôn, bán lẻ; hoặc (ii) gián tiếp qua trung gian, các công ty thương mại.
- Canada công khai danh sách các nhà nhập khẩu lớn tại

https://www.ic.gc.ca/eic/site/cid-dic.nsf/eng/home

www.themegallery.com

Tập quán kinh doanh

- Ngoài yếu tố giá và chất lượng, người mua Canada quan tâm nhiều đến yếu tố sự tin cậy, mối quan hệ, kinh nghiệm, khả năng và dịch vụ sau bán hàng của nhà cung cấp.
- Giao dịch: cần trả lời email, điện thoại trong vòng 24h. Hoặc phải nói rõ thời gian trả lời.
- Giữ chữ tín: Canada là thị trường nhỏ, hầu hết người mua lớn đều biết nhau nên cần giữ lời hứa = chữ tín doanh nghiệp.

www.themegallery.com

Một số lỗi thường gặp

- **Không trả lời điện thoại, email trong vòng 24h;**
- **Chất lượng không đồng nhất khi giao đơn hàng số lượng nhỏ với đơn hàng số lượng lớn;**
- **Thay đổi giá sau khi đã đàm phán và ký hợp đồng;**
- **Giao hàng không đúng hạn;**
- **Thiếu thông tin về đóng gói và ghi nhãn.**

www.themegallery.com

Đầu mối liên lạc khi cần

- **Tổ chức Xúc tiến Thương mại Canada - TFO Canada hỗ trợ xuất khẩu của các nước đang phát triển. Có thể đăng ký thành viên để sử dụng thông tin miễn phí. www.tfoccanada.ca**
- **Đầu mối liên hệ hỗ trợ xử lý các vướng mắc thương mại: ở Việt Nam và địa bàn:**

1. Bộ Công Thương, Vụ TT Châu Âu - Châu Mỹ, Tel: 22205364, mail:hoanbt@moit.gov.vn;
Số 54 Hai Bà Trưng, Hà Nội, Việt Nam
2. Thương vụ Việt Nam tại Canada
Email: ca@moit.gov.vn
Tel: +1 613 715 9683

www.themegallery.com

TRANG WEB VỀ HIỆP ĐỊNH CPTPP

❖ **Địa chỉ: http://cptpp.moit.gov.vn/**

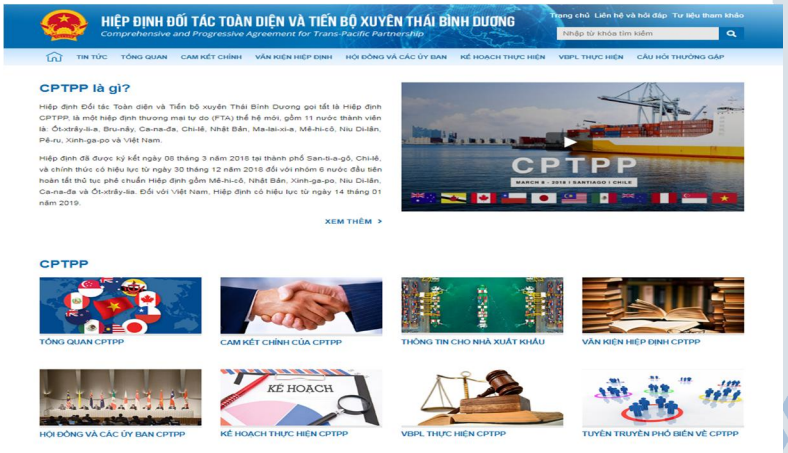

TRANG WEB VỀ HIỆP ĐỊNH CPTPP

❖ **Đầu mối tiếp nhận và trả lời câu hỏi về CPTPP:**

- **Email: wto_mtpd@moit.gov.vn**
- **Điện thoại: 024 22205420, 024 22202245**

Trân trọng cám ơn!

Thành phố Hồ Chí Minh , ngày 10/4/2019